

Sikaflex[®]-221

Chất trám khe kết dính một thành phần

Dữ liệu kỹ thuật

Gốc hóa học	polyurethane một thành phần
Màu (CSQP ¹⁾ 001-1) ¹⁾	Trắng, xám, đen.
Cơ chế đông cứng	đông cứng do độ ẩm
Tỉ trọng (khi chưa đông cứng) (CSQP 006-4) ¹⁾	khoảng 1,23 ~ 1.27 (tùy theo màu)
Tính ổn định	tốt
Thời gian khô dính ²⁾ (CSQP 019-1) ¹⁾	Khoảng 40 - 60 phút
Tốc độ đông cứng (CSQP 049-1) ^{1) 2)}	Hơn 3mm (24h) (xem biểu đồ)
Độ co rút (CSQP 014-1) ¹⁾	khoảng 5%
Độ cứng Shore A (CSQP 023-1 / ISO 868) ¹⁾	khoảng 43
Cường độ kéo (CSQP 036-1 / ISO 37) ¹⁾	khoảng 1,3 N/mm ²
Độ giãn dài tối đứt (CSQP 036-1 / ISO 37) ¹⁾	khoảng 450%
Thể tích điện trở	Khoảng 10 ¹⁰ (Ωcm)
Nhiệt độ chuyển pha rắn (CSQP 509 -1/ ISO 4663) ¹⁾	khoảng -45°C
Nhiệt độ đưa vào sử dụng (CSQP 513-1) Ngắn hạn	liên tục ³⁾ tối đa 8 giờ ³⁾ Khoảng -40°C ~ 90°C 120°C
Hạn sử dụng (lưu kho dưới 25°C) (CSQP 016-1) ¹⁾	12 tháng

¹⁾ CQP = Corporate Quality Procedures (Quy trình chất lượng của Tập đoàn Sika) ²⁾ 23°C / 50% r.h.

³⁾ sau khi đông đặc.

Mô tả

Sikaflex[®]-221 là sản phẩm trám khe đa năng, chất lượng cao, gốc polyurethane một thành phần, không chùng, đông cứng do độ ẩm không khí tạo nên chất elastomer bền vững.

Sikaflex[®]-221 được sản xuất theo hệ thống đảm bảo chất lượng và chương trình bảo vệ sức khỏe ISO 9001 / 14001.

Lợi điểm

- Một thành phần
- Ít mùi
- Không rỉ sét
- Có thể sơn phủ
- Có thể mài nhám
- Kết nối tốt với phần lớn các chất nền
- Nhanh đông

Lĩnh vực áp dụng

Sikaflex[®]-221 thích hợp hoàn toàn với chất trám khe chống thấm. Các chất nền thích hợp gồm gỗ, kim loại, các sơn lót kim loại và nhựa. Nên có lời khuyên của nhà sản xuất trước khi sử dụng lên các vật liệu dễ bị nứt gãy, trong suốt và có màu nhuộm.

Cơ chế đông cứng

Sikaflex®-221 đông cứng do độ ẩm không khí. Ở nhiệt độ thấp, hàm lượng nước trong không khí giảm nên tốc độ đông cứng diễn ra chậm hơn (xem biểu đồ).

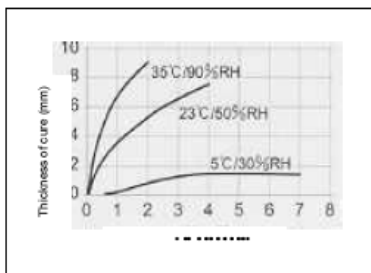


Diagram: Curing speed for Sikaflex®-221

Tốc độ đông dính của Sikaflex®-221

Kháng hóa chất

Sikaflex®-221 chống được tác dụng của nước ngọt, nước biển, nước vôi, nước thải, dung dịch axit và kiềm loãng; tam thời chống được tác dụng của nhiên liệu, dầu khoáng, dầu béo và dầu động thực vật; không chống được tác dụng của axit hữu cơ, cồn, axit vô cơ và dung dịch kiềm đậm đặc.

Những thông tin cung cấp trên chỉ là những hướng dẫn tổng quát. Trong những trường hợp cụ thể phải yêu cầu hướng dẫn thêm.

Phương pháp áp dụng

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt chỗ kết nối cần phải sạch, khô và không có vết dầu mỡ, bụi bẩn. Bề mặt phải được chuẩn bị theo những hướng dẫn được ghi trong bản Sika Primer hiện hành. Xin liên hệ với phòng Kỹ Thuật Sika Industry để được hướng dẫn thi công cụ thể.

Thi công

Đâm thủng màn bảo vệ ống keo.

Cắt đầu vòi bơm cho phù hợp với độ rộng khe kết nối và bơm chất trám khe bằng súng bơm tay hoặc súng bơm bằng khí nén, cẩn thận tránh không cho không khí lọt vào. Một khi ống keo đã được mở ra, nên sử dụng hết tuýp keo đó trong khoảng thời gian ngắn.

Không nên thi công ở nhiệt độ dưới 5°C hoặc trên 35°C. Nhiệt độ tối ưu cho chất nền và chất trám khe là từ 15°C đến 25°C.

Cảnh báo :

Không để Sikaflex®-221 gần chất có cồn, silicon và chất pha silicon cho đến khi sản phẩm đã được đông đặc. Vì như thế sẽ làm cho bề mặt của chất kết dính không đông đặc.

Sơn phủ

Sikaflex®-221 có thể sơn phủ khi bề mặt keo vừa khô.

Không nên thi công Sikaflex®-221 khi chất kết dính chưa hoàn toàn khô. Nhưng nếu chất kết dính chưa đông đặc hoàn toàn (trước thời gian khô), nên làm đông bằng RT, không áp dụng làm khô bằng nhân tạo sau khi sơn phủ.

Phải đảm bảo rằng lớp lót ngoài không bị dính chất alcohol. Trong trường hợp lớp lót đã có dính alcohol, nên giữ cho bề mặt chất kết dính ở trạng thái chưa đông.

Làm sạch

Sikaflex®-221 chưa khô có thể làm sạch bằng dụng cụ và thiết bị cùng với Sika® Remover-208 hoặc một dụng cụ thích hợp khác. Khi đã đông cứng, phải sử dụng cơ học mới có thể làm sạch.

Tay và da bị dính phải rửa ngay bằng Sika® Handclean Towel hoặc nước rửa tay công nghiệp thích hợp. Không dùng dung môi!

Thông tin bổ sung

Khi có yêu cầu, bản sao của các tài liệu sau đây sẽ được cung cấp:

- Tài liệu an toàn
- Bản Sika Primer

Đóng gói

Ống	320 ml	20 ống/ thùng
Unipac	310 ml	24 uni/ thùng

Quan trọng

Để có thông tin và hướng dẫn về vận chuyển, xử lý an toàn, lưu trữ cũng như hủy sản phẩm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo bản dữ liệu an toàn để biết thêm về lý tính, sinh thái, độc tính và những vấn đề an toàn khác có liên quan đến sản phẩm.

Ghi chú

Những thông tin, và đặc biệt là những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng sản phẩm được Sika cung cấp dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika áp dụng cho sản phẩm được tôn trọng đúng cách, xử lý và thi công theo điều kiện thông thường. Trong thực tiễn, sự khác biệt về vật liệu, về bề mặt nền và về điều kiện thực tế ngoài hiện trường là những yếu tố khiến ta không thể cam đoan về tính thương mại hoặc về sự phù hợp cho mục đích cá biệt, cũng như không có bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào có thể nảy sinh từ bất kỳ mối liên quan pháp luật nào, hoặc từ những thông tin này, hoặc từ hướng dẫn bằng văn bản nào, hoặc từ những lời khuyên khác. Sự độc quyền của bên thứ ba phải được tôn trọng. Mọi đơn đặt hàng đều được chấp thuận theo điều kiện kinh doanh và giao hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng nên luôn tham khảo Bản chi tiết sản phẩm mới nhất của sản phẩm có liên quan, tài liệu này sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.



Có thể truy cập thông tin tại:
www.sika-industry.com
www.sikavn.com

Sika Limited (Vietnam)

HEAD OFFICE: Nhơn Trạch I Industrial Zone, Đồng Nai, Tel: +84 61 848576, Fax: +84 61 848581, sikath@hcm.vnn.vn

SALES OFFICE: 8 Nguyễn Huệ, Fl.3, Dist.1, Hồ Chí Minh City, Tel: +84 8 8256040, Fax: +84 8 8256042, sikavn@hcm.vnn.vn

HÀ NỘI: 133 Thái Hà, Fl.2, Đống Đa, Hà Nội, Tel: +84 4 8572934, Fax: +84 4 4572936; sikavn@hn.vnn.vn

ĐÀ NẴNG: 155 Trần Phú, Fl.8, Hải Châu, Đà Nẵng, Tel: +84 511 873351-52; Fax: +84 511 873353, sikadanang@dng.vnn.vn